

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **59/2017/HSST**
Ngày 13/9/2017.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Đào Thị Xê.

+ Bà Nguyễn Thị Tu.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Luyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thu Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 9 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2017/HSST ngày 04/8/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đình V, sinh năm 1970 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; trú tại: Xóm A, Thôn TL, xã TY, huyện HĐ. TP. Hà Nội; Trình độ văn hóa: 7/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Đình S (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; có vợ là chị Kiều Thị H và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 16/12/2016 đến ngày 24/12/2016 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, hiện đang tại ngoại tại địa phương.

Có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Văn L, sinh năm 1988 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; trú tại: Xóm B, Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP Hà Nội; Trình độ văn hóa: 7/12; nghề

nghề: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn N và bà Nguyễn Thị S; có vợ là chị Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trọng C, sinh năm 1981 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; trú tại: Xóm A, thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP Hà Nội; Trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Trọng C và bà Đỗ Thị Đ (đã chết); có vợ là chị Nguyễn Thị Hoa và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Khắc T, sinh năm 1980 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; trú tại: Xóm B, Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Khắc T (đã chết) bà bà Nguyễn Thị T; có vợ là chị Nguyễn Thị Hà và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; trú tại: Xóm B, Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn A bà bà Nguyễn Thị G; có vợ là chị Nguyễn Thị T và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

6. Kiều Duy L, sinh năm 1975 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; trú tại: Xóm B, Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 6/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Kiều Duy L bà bà Nguyễn Thị N; có vợ là Nguyễn Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

7. Nguyễn Khắc H, sinh năm 1977 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; trú tại: Xóm C, Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP Hà Nội; trình độ văn hóa: 01/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Khắc H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã

chết); có vợ là chị Nguyễn Thị Th và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không. Bị cáo tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

+ Anh Kiều Duy T, sinh năm 1968.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1984.

+ Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1987.

Đều trú tại: Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP Hà Nội.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 22 giờ 15 phút ngày 16/12/2016, Công an huyện HĐ phát hiện bắt quả tang tại nhà của Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 ở Xóm A, Thôn B, xã C, huyện HĐ. TP. Hà Nội một nhóm đối tượng đánh bạc trái phép sát phạt nhau bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa. Các đối tượng bị bắt giữ gồm: Nguyễn Đình V, sinh năm 1970; Nguyễn Văn T, sinh năm 1970; Kiều Duy L, sinh năm 1975; Nguyễn Văn L, sinh năm 1988; Nguyễn Khắc T, sinh năm 1980; Nguyễn Khắc H, sinh năm 1977; Nguyễn Trọng C, sinh năm 1981; Nguyễn Văn Huy, sinh năm 1998; Nguyễn Đình Dân, sinh năm 1974; Nguyễn Văn Mậu, sinh năm 1968; Nguyễn Văn Thanh, sinh năm 1972; Nguyễn Văn Hòa, sinh năm 1997 và Nguyễn Văn Thương, sinh năm 1975 đều ở Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP. Hà Nội.

Vật chứng thu giữ:

- 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Vinataba; 04 quân bài tú lơ khơ gồm 01 quân bài 3 rô, 01 quân bài 3 tép, 01 quân bài 4 rô, 01 quân bài 4 tép; số tiền 5.400.000 đồng (*Năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) thu trên chiếu bạc.

- Tiền thu trên người các đối tượng là 9.990.000 đồng (*Chín triệu chín trăm chín mươi nghìn đồng*), bao gồm: Nguyễn Đình V: 4.100.000 đồng (*Bốn triệu một trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn H: 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn L : 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*), Nguyễn Trọng C: 250.000 đồng (*Hai trăm năm mươi nghìn đồng*), Nguyễn Văn M: 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn Th: 240.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- Số tiền 170.000 đồng (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*) do Kiều Duy T tự nguyện giao nộp.

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung “DUOS” số IMEI 1:356707079673133/01; IMEI 2: 356708079673131/01, bên trong lắp sim số 0983577935 thu giữ của Nguyễn Đình V.

- 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy J2 vỏ máy màu vàng số IMEI 1:354741074191116/01; số IMEI 2: 354742074191114/01, bên trong lắp sim số 01694944725 thu giữ của Kiều Duy L.

- 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105V0360 vỏ lưng màu xanh số IMEI 358595062647901, bên trong lắp sim số 0984264955 thu giữ của Nguyễn Văn L .

- 01 chiếc điện thoại di động Nokia 101 V0707 vỏ máy màu đỏ số IMEI 1:356342054297748; IMEI 2: 356342054297755, bên trong lắp sim số 0973074780 thu giữ của Nguyễn Khắc T.

- 01 chiếc điện thoại di động LV118 màu đen số IMEI 840000801143813, bên trong lắp sim số 01647985477 thu giữ của Nguyễn Khắc H.

- 01 chiếc điện thoại di động hãng Viettel vỏ máy màu đen số IMEI 1:860527030277819; IMEI 2: 860527030377817, bên trong lắp sim số 01687232305 thu giữ của Nguyễn Trọng C.

Quá trình điều tra xác định: Từ khoảng 21 giờ 00 phút đến 21 giờ 30 phút, ngày 16/12/2016, các đối tượng Nguyễn Đình V, Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Văn L , Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C đến nhà Nguyễn Văn C ở Xóm A, Thôn B, xã C, huyện HĐ. TP. Hà Nội chơi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa, sát phạt nhau bằng tiền.

Các đối tượng đều khai nhận khi đến tham gia đánh bạc thì thấy các đối tượng khác đang đánh bạc nên không biết ai là người chuẩn bị 01 đĩa sứ, 01 bát sứ và 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Vinataba để cho các đối tượng đánh bạc. Người xóc cái cho các đối tượng chơi là một nam thanh niên khoảng từ 25 đến 30 tuổi, dáng người gầy, tóc để bình thường, người ở làng V, xã S, huyện HĐ, TP. Hà Nội (không xác định được tên tuổi, địa chỉ). Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa với luật chơi: Người xóc cái úp chiếc bát lên đĩa và để 04 quân vị trong lòng đĩa rồi cầm bát đĩa xóc đi xóc lại nhiều lần cho 04 quân vị xáo trộn, sau đó đặt bát, đĩa xuống chiếu để những người khác đặt tiền đánh cửa chẵn hoặc cửa lẻ (quy định là đánh cửa chẵn đặt tiền phía trước bên phải, đánh cửa lẻ đặt tiền phía trước bên trái người xóc

cái). Sau khi người chơi đặt tiền đánh bạc xong thì người xóc cái mở bát để xác định thắng thua, nếu 03 mặt quân vị khác với 01 mặt của quân vị còn lại thì người đánh cửa lẻ thắng, nếu 04 mặt của 04 quân vị giống nhau hoặc nếu có 02 mặt của 04 quân vị giống nhau thì người đánh cửa chẵn thắng, không quy định mức độ đặt tiền, người xóc cái lấy tiền bên thua trả cho bên thắng theo tỷ lệ đánh một ăn một. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì Kiều Duy T, sinh năm 1968, ở Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP. Hà Nội lấy 04 quân bài tú lơ khơ gồm 01 quân bài 3 rô, 01 quân bài 3 tép, 01 quân bài 4 rô, 01 quân bài 4 tép để cho các đối tượng đánh bạc dưới hình thức đánh bài vị theo người xóc cái với luật chơi là: Quân bài 4 rô là 4 quân vị đều màu trắng, 4 tép là 4 quân vị màu đỏ (tương ứng với cửa chẵn của hình thức đánh xóc đĩa), 3 rô là 3 quân vị màu trắng và 1 quân vị màu đỏ, 3 tép là 3 quân vị màu đỏ và 1 quân vị màu trắng (tương ứng với cửa lẻ của hình thức đánh xóc đĩa). Nếu về mặt chẵn tứ tử trắng hoặc tứ tử đỏ thì đặt 01 ăn 10 lần (số tiền đặt cửa), nếu về mặt lẻ ba trắng hoặc ba đỏ thì đặt 01 ăn 2,5 lần (số tiền đặt cửa). Các đối tượng đánh bạc đến 22 giờ 15 phút cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện HĐ bắt quả tang cùng toàn bộ vật chứng. Khi lực lượng Công an vào bắt quả tang, lợi dụng đông người Kiều Duy T đã chạy thoát. Các đối tượng Nguyễn Đình V, Nguyễn Văn L, Nguyễn Trọng C đều khai nhận số tiền thu giữ trên người sử dụng vào mục đích đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn H, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Đình D, Nguyễn Văn M, Nguyễn Văn Th, Nguyễn Văn H có mặt tại đám bạc vào ngày 16/12/2016 nhưng quá trình điều tra không chứng minh được H, Th, D, M, Th, H tham gia đánh bạc nên không đủ căn cứ xử lý. Ngày 23/02/2016, Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã trả lại cho Nguyễn Văn H số tiền 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn M số tiền 1.200.000 đồng (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*), Nguyễn Văn Th số tiền 240.000 đồng (*Hai trăm bốn mươi nghìn đồng*).

Đối với Kiều Duy T là người làm bài vị cho các đối tượng chơi đánh bạc. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ, Thắng khai nhận trong quá trình làm bài vị cho các đối tượng chơi đánh bạc thì có Kiều Duy L tham gia chơi một lần và thắng được số tiền 50.000 đồng (*Năm nghìn đồng*) và Nguyễn Trọng C tham gia chơi hai lần và Cắn thua 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*), khi tham gia đánh bạc T mang theo 220.000 đồng (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*) để đánh bạc, khi lực lượng công an và bắt quả tang thì Thắng còn 170.000 đồng (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*). Như vậy, Thắng làm bài vị cho các đối tượng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bài vị với số tiền được thua là 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*). Quá trình điều tra xác định, Kiều Duy T chỉ làm

bảng vị cho các đối tượng đánh bạc mà không tham gia đặt tiền xuống mặt cửa để đánh bạc với người xóc cái. Hành vi làm bảng vị cho các đối tượng đánh bạc với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng nên ngày 23/02/2017 Công an huyện HĐ ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Kiều Duy T về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội.

Đối với nam thanh niên khoảng từ 25 đến 30 tuổi, dáng người gầy, tóc để bình thường, người ở làng V, xã S, huyện HĐ, TP. Hà Nội là người xóc cho các bị cáo chơi đánh bạc được thua bằng tiền. Quá trình điều tra xác minh tại Công an xã S không cung cấp được trên địa bàn xã có đối tượng nào có đặc điểm nêu trên do thông tin không đầy đủ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn C, Nguyễn Thị D là chủ nhà nơi các bị cáo đánh bạc. Tại thời điểm các bị cáo đến nhà Cường thì Cường đến nhà anh Cao Đắc L, ở Xóm A, Thôn TL, xã TY, huyện HĐ. TP. Hà Nội mừng đầy tháng con anh Lợi, còn Nguyễn Thị D có mặt ở nhà nhưng đang ngủ ở trên gác. Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã điều tra nhưng chưa đủ căn cứ khẳng định Cường, Dung biết và đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình, do đó không có căn cứ để xử lý.

Đối với Hồ Văn Tĩnh, sinh năm 1976, ở thôn P, xã H, huyện M, TP. Hà Nội có mặt tại nhà Nguyễn Văn C, tuy nhiên quá trình điều tra xác định Tĩnh không tham gia đánh bạc, do đó không đủ căn cứ để xử lý .

Quá trình điều tra, các bị can khai Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980; Nguyễn Văn D, sinh năm 1974 (tên gọi khác là B); Nguyễn Công D, sinh năm 1977; Nguyễn Đình H, sinh năm 1983 đều có HKTT Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, Tp. Hà Nội có mặt tại nhà Nguyễn Văn C nhưng không rõ có tham gia đánh bạc hay không. Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ đã triệu tập Thân, Dân, Dũng, Hưng, tuy nhiên các đối tượng không có mặt tại địa phương nên Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ tách tài liệu đối với hành vi của Th, D, D, H iếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau.

* Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 24/3/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội đã truy tố các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Văn L , Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C về tội: "*Đánh bạc*", theo quy định tại Khoản 1, Điều 248 của Bộ luật hình sự.

Tại Công văn số 247/VKS ngày 06/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Tại Bản cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 24/3/2017.

* Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Khoản 1, Điều 248; các Điểm h, p, Khoản 1, Điều 46; Điều 60 của Bộ luật hình sự:

+ Xử phạt các bị cáo Nguyễn Đình V và Nguyễn Văn L từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 18 – 24 tháng.

+ Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Văn L, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C mỗi bị cáo từ 9 – 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ, các bị cáo được trừ thời gian tạm giam vào thời gian cải tạo không giam giữ.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY:

Vào hồi 22 giờ 15 phút ngày 16/12/2016, tại nhà anh Nguyễn Văn C ở Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP. Hà Nội, các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Văn L, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C đã có hành vi đánh đánh bạc dưới hình thức chơi “xóc đĩa”, sát phạt nhau bằng tiền.

Hành vi của các bị cáo là hành vi tham gia trò chơi có được thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 13.920.000đ (*mười ba triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi của các bị cáo xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, được thực hiện với lỗi cố ý. Bản thân các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự tại thời điểm phạm tội, có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ.

Tại phiên toà các bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội

đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Văn L, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C cấu thành tội: "*Đánh bạc*", theo quy định tại Khoản 1, Điều 248 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an xã hội ở địa phương. Toà án xét xử nghiêm minh vụ án nhằm giáo dục các bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo trong vụ án không có trách nhiệm tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo trong vụ án trong quá trình điều tra và tại phiên toà đều thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo phạm tội giản đơn, đây là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo quy định tại các Điểm h, p Khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có dấu hiệu tổ chức, Hội đồng xét xử đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án như sau:

Các bị cáo Nguyễn Đình V và Nguyễn Văn L sử dụng số tiền dùng để đánh bạc lớn hơn các bị cáo khác, vì vậy bị cáo bị cáo Nguyễn Đình V và Nguyễn Văn L phải chịu hình phạt cao hơn so với các bị cáo còn lại trong vụ án là phù hợp.

Đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C tham gia đánh bạc với số tiền ít hơn nên chịu hình phạt tương đương nhau và nhẹ hơn các bị cáo Nguyễn Đình V và Nguyễn Văn L là phù hợp.

Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của mỗi bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Các bị cáo trong vụ án đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường, dưới sự giám sát, giáo dục của Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HĐ đề nghị Hội đồng xét xử

áp dụng Điều 31, Điều 60 của Bộ luật Hình sự xử phạt cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là có căn cứ; do đó Hội đồng xét xử áp dụng quy định tại Điều 31, 60 của Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo ngoài xã hội là phù hợp. Hội đồng xét xử miễn khấu trừ thu nhập trong thời gian cải tạo không giam giữ cho tất cả các bị cáo vì các bị cáo đều không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định.

Các bị cáo đều có hoàn cảnh khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với tất cả các bị cáo.

Đối với Kiều Duy T là người làm bảng vị cho các đối tượng chơi đánh bạc. Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện HĐ, T khai nhận trong quá trình làm bảng vị cho các đối tượng chơi đánh bạc thì có Kiều Duy L tham gia chơi một lần và thắng được số tiền 50.000 đồng (*Năm nghìn đồng*) và Nguyễn Trọng C tham gia chơi hai lần và Cần thua 30.000 đồng (*Ba mươi nghìn đồng*), khi tham gia đánh bạc Thắng mang theo 220.000 đồng (*Hai trăm hai mươi nghìn đồng*) để đánh bạc, khi lực lượng công an và bắt quả tang thì Thắng còn 170.000 đồng (*Một trăm bảy mươi nghìn đồng*). Như vậy, Thắng làm bảng vị cho các đối tượng chơi đánh bạc dưới hình thức đánh bảng vị với số tiền được thua là 80.000 đồng (*Tám mươi nghìn đồng*). Quá trình điều tra xác định, Kiều Duy T chỉ làm bảng vị cho các đối tượng đánh bạc mà không tham gia đặt tiền xuống mặt cửa để đánh bạc với người xóc cái. Hành vi làm bảng vị cho các đối tượng đánh bạc với số tiền sử dụng vào mục đích đánh bạc chưa đến 5.000.000 đồng nên ngày 23/02/2017 Công an huyện HĐ ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Kiều Duy T về hành vi đánh bạc trái phép theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn xã hội là đúng quy định.

- Ngày 26/4/2017 Tòa án nhân dân huyện HĐ xét xử sơ thẩm vụ án và xét thấy cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung tại phiên tòa được. Ngày 28/4/2017 Hội đồng xét xử ra Quyết định yêu cầu điều tra bổ sung số 03/2017/HSST-QĐ để điều tra bổ sung.

- Ngày 06/7/2017, Viện KSND huyện HĐ có Công văn số 247/VKS giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 24/3/2017 và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện HĐ để giải quyết theo thẩm quyền.

- Ngày 26/7/2017 Tòa án nhân dân huyện HĐ xét xử sơ thẩm vụ án và xét thấy cần xem xét thêm những chứng cứ quan trọng đối với vụ án mà không thể bổ sung

tại phiên tòa được. Ngày 26/7/2017 Hội đồng xét xử ra Quyết định yêu cầu điều tra bổ sung số 04/2017/HSST-QĐ để điều tra bổ sung.

- Ngày 04/8/2017 Viện KSND huyện HĐ có Công văn số 274/VKS giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 24/3/2017 và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án đến Tòa án nhân dân huyện HĐ để giải quyết theo thẩm quyền.

Đối với nam thanh niên khoảng từ 25 đến 30 tuổi, dáng người gầy, tóc để bình thường, người ở làng V, xã S, huyện HĐ, thành phố Hà Nội là người xóc cho các bị can chơi đánh bạc được thua bằng tiền. Quá trình điều tra xác minh tại Công an xã S không cung cấp được trên địa bàn xã có đối tượng nào có đặc điểm nêu trên do thông tin không đầy đủ, Cơ quan điều tra không tiến hành xử lý là đúng quy định.

Đối với Hồ Văn T, sinh năm 1976, ở thôn P, xã H, huyện MĐ, TP. Hà Nội có mặt tại nhà Nguyễn Văn C, tuy nhiên quá trình điều tra xác định Tỉnh không tham gia đánh bạc, Cơ quan điều tra không xử lý là đúng quy định.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai Nguyễn Văn Th, sinh năm 1980; Nguyễn Văn D, sinh năm 1974 (tên gọi khác là Bảy); Nguyễn Công D, sinh năm 1977; Nguyễn Đình H, sinh năm 1983 đều có HKTT Thôn TL, xã TY, huyện HĐ, TP. Hà Nội có mặt tại nhà Nguyễn Văn C nhưng không rõ có tham gia đánh bạc hay không. Công an huyện HĐ đã triệu tập Th, D, D, H, tuy nhiên các đối tượng không có mặt tại địa phương nên Công an huyện HĐ tách hành vi của Th, D, D, H tiếp tục điều tra khi nào làm rõ xử lý sau là đúng quy định.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Đối với: 01 đĩa sứ, 01 bát sứ, 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Vinataba; 04 quân bài tú lơ khơ gồm 01 quân bài 3 rô, 01 quân bài 3 tép, 01 quân bài 4 rô, 01 quân bài 4 tép là công cụ phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử căn cứ căn cứ Điều 41; Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 13.920.000đ (*mười ba triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng*), bao gồm: 5.400.000đ (*năm triệu bốn trăm nghìn đồng*) thu giữ trên chiếu bạc; 4.100.000 đồng (*Bốn triệu một trăm nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Đình V; 4.000.000 đồng (*Bốn triệu đồng*) thu giữ của Nguyễn Văn L ; 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) thu giữ của Nguyễn Trọng C và 170.000 đồng (*một trăm bảy mươi nghìn đồng*) do Kiều Duy T tự nguyện giao nộp là số tiền các bị cáo sử dụng

để đánh bạc nên Hội đồng xét xử căn cứ căn cứ Khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với: 01 chiếc điện thoại di động giữ của Nguyễn Đình V; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Kiều Duy L; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Văn L ; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Khắc T; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Khắc H; 01 chiếc điện thoại di động thu giữ của Nguyễn Trọng C là tài sản hợp pháp của các bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên trả lại cho các bị cáo.

*** Về án phí:** Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*** Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đình V, Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Văn L , Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C phạm tội “*Đánh bạc*”.

**Áp dụng Khoản 1, Điều 248; các Điểm h, p, Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Đình V Nguyễn Văn L ;*

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Đình V 15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã TY, huyện HĐ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn L 15** (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách 30 (ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Đình V và Nguyễn Văn L về Ủy ban nhân dân xã TY, huyện HĐ, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự.

**Áp dụng Khoản 1, Điều 248; các Điểm h, p, Khoản 1, 2 Điều 46; Điều 31 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C;*

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T 12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bị cáo **Kiều Duy L 12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc T 12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Khắc H 12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Trọng C 12** (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H, Nguyễn Trọng C về Ủy ban nhân dân xã TY, huyện HD, TP. Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành hình phạt.

** Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;*

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 đĩa sù, 01 bát sù, 04 quân vị được cắt ra từ vỏ bao thuốc lá Vinataba; 04 quân bài tú lơ khơ gồm 01 quân bài 3 rô, 01 quân bài 3 tép, 01 quân bài 4 rô, 01 quân bài 4 tép.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền: 13.920.000đ (mười ba triệu, chín trăm hai mươi nghìn đồng).

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đình V 01 chiếc điện thoại di động Samsung “DUOS” số IMEI 1:356707079673133/01; IMEI 2: 356708079673131/01, bên trong lắp sim số 0983577935

- Trả lại bị cáo Kiều Duy L 01 chiếc điện thoại di động Samsung Glaxy J2 vỏ máy màu vàng số IMEI 1:354741074191116/01; số IMEI 2: 354742074191114/01, bên trong lắp sim số 01694944725

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn L 01 chiếc điện thoại di động Nokia 105V0360 vỏ lưng màu xanh số IMEI 358595062647901, bên trong lắp sim số 0984264955.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Khắc T 01 chiếc điện thoại di động Nokia 101 V0707 vỏ máy màu đỏ số IMEI 1:356342054297748; IMEI 2: 356342054297755, bên trong lắp sim số 0973074780.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Khắc H 01 chiếc điện thoại di động LV118 màu đen số IMEI 840000801143813, bên trong lắp sim số 01647985477.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Trọng C 01 chiếc điện thoại di động hãng Viettel vỏ máy màu đen số IMEI 1:860527030277819; IMEI 2: 860527030377817, bên trong lắp sim số 01687232305.

(Các vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội, theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/3/2017 giữa Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội và Chi cục thi hành án dân sự huyện HĐ, thành phố Hà Nội và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 24/3/2017 của Công an huyện HĐ, thành phố Hà Nội).

*** Về án phí:**

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a, Khoản 1, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14;

Buộc các bị cáo: Nguyễn Đình V, Nguyễn Văn T, Kiều Duy L, Nguyễn Văn L, Nguyễn Khắc T, Nguyễn Khắc H và Nguyễn Trọng C, mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng các Điều 231 và 234 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhận:

- TAND. Thành phố. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- Trại Tạm giam số 1-CATP. Hà Nội;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA****Phạm Thanh Hải****CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN****THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND. Thành phố. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- Trại Tạm giam số 1-CATP. Hà Nội;
- UBND xã nơi các bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp Tp. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hải